

Số: 50/2019/QĐST-DS

Chư Prông, ngày 31 tháng 10 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 23 tháng 10 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 137/2019/TLST-DS ngày 16 tháng 9 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần C;

Địa chỉ: Số A đường B, thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Đức T;

Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng Thương mại cổ phần C;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hoàng Anh Q, sinh năm: 1961;

Chức vụ: Phó Giám đốc Ngân hàng Thương mại cổ phần C chi nhánh G (Theo văn bản ủy quyền tham gia tố tụng số 443/UQ-HĐQT-NHCT18 ngày 20 tháng 5 năm 2019).

Địa chỉ: Số A đường B, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Bị đơn: Ông Đinh Quốc P, sinh năm: 1987.

Địa chỉ: Tổ dân phố A, thị trấn C, huyện C, tỉnh Gia Lai.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về khoản nợ:

Ông Đinh Quốc P có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần C thông qua Ngân hàng Thương mại cổ phần C chi nhánh G số tiền nợ gốc là 1.145.000.000 đồng (*Một tỷ một trăm bốn mươi lăm triệu đồng*) và nợ lãi tạm tính đến ngày 23/10/2019 là 99.080.959 đồng (*Chín mươi chín triệu không trăm tám mươi nghìn chín trăm năm mươi chín đồng*) trong thời hạn 04 (bốn) tháng kể từ ngày 23/10/2019

đến hết ngày 23/02/2020. Tổng số tiền nợ gốc và lãi tạm tính đến ngày 23/10/2019 (chưa bao gồm lãi phát sinh từ sau ngày 23/10/2019) là 1.244.080.959 đồng (*Một tỷ hai trăm bốn mươi bốn triệu không trăm tám mươi nghìn chín trăm năm mươi chín đồng*) theo 03 hợp đồng tín dụng gồm Hợp đồng cho vay từng lần số 1232/2017-HĐCVTL/NHCT500-D ngày 11/6/2017; Hợp đồng cho vay số 1036/2018-HĐCV/NHCT500 ngày 14/6/2018 và Hợp đồng cho vay số 1067/2018-HĐCV/NHCT500 ngày 21/6/2018.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày lập biên bản hoà giải thành (23/10/2019), ông Đinh Quốc P còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2.2. Về xử lý tài sản thế chấp:

Trường hợp ông Đinh Quốc P không trả được nợ gốc và nợ lãi nêu trên cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Công thương Việt Nam thì Ngân hàng được quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự huyện Chư Prông xử lý tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 1232/HĐTC ngày 08/6/2017 và Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 1067/2018/HĐBĐ/NHCT 500 ngày 20/6/2018 đã được công chứng và đăng ký giao dịch bảo đảm theo quy định của pháp luật để đảm bảo cho nghĩa vụ trả nợ tại hợp đồng tín dụng. Tài sản thế chấp gồm:

- Quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất tại thôn Grang I, xã Ia Phìn, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai. Tổng diện tích 14.038,5 m² đất trồng cây lâu năm. Thửa đất số 3, tờ bản đồ số 47 theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BP 226792 do Ủy ban nhân dân huyện Chư Prông cấp ngày 14/10/2013.

- Quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất tại thôn Grang I, xã Ia Phìn, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai. Tổng diện tích 11.402,9 m² đất trồng cây lâu năm. Thửa đất số 10, tờ bản đồ số 47 theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BP 226790 do Ủy ban nhân dân huyện Chư Prông cấp ngày 14/10/2013.

- Quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất tại thôn Grang I, xã Ia Phìn, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai. Tổng diện tích 5576,1 m² đất trồng cây hàng năm. Thửa đất số 52, tờ bản đồ số 47 theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BP 226793 do Ủy ban nhân dân huyện Chư Prông cấp ngày 14/10/2013.

2.3. Về án phí:

Án phí dân sự sơ thẩm trường hợp hoà giải thành trước khi mở phiên tòa là $[36.000.000đ + (444.080.959đ \times 3\%)] : 2 = 24.661.214$ đồng (*Hai mươi bốn triệu sáu trăm sáu mươi một nghìn hai trăm mười bốn đồng*). Ông Đinh Quốc P tự nguyện chịu

toàn bộ số tiền án phí dân sự sơ thẩm số tiền 24.661.214 đồng (*Hai mươi bốn triệu sáu trăm sáu mươi một nghìn hai trăm mười bốn đồng*).

Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần C thông qua Ngân hàng Thương mại cổ phần C chi nhánh G số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 24.079.348 đồng (*Hai mươi bốn triệu không trăm bảy mươi chín nghìn ba trăm bốn mươi tám đồng*) theo biên lai thu tiền số 0000414 ngày 16 tháng 9 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Chư Prông;
- Chi cục THADS huyện Chư Prông;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Khả Thế